TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HS-ST
Ngày: 26/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Lương

Bà Bùi Thị Thu Hương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Việt Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2022/TLST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy K; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 3 năm 1994; tại Quảng Bình; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Trung Bính, xã BN, thành phố ĐH, tỉnh QB; nghề nghiệp: Thợ Sơn; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Duy H, sinh năm 1965; con bà: Hoàng Thị S, sinh năm 1967; gia đình có 02 chị em, K là con út trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án: 01; ngày 04/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 12/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phúc thẩm xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn đến ngày 30/8/2020 ra trại về địa phương cho đến ngày phạm tội. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học đến lớp 7/12 thì nghỉ học ở nhà. Ngày 20/12/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng tại thành phố Đà Nẵng vì hành vi trộm cắp, Cưỡng đoạt tài sản và Gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 21/12/2008. Ngày 07/12/2012, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục tại Cơ sở

giáo dục Hoàn Cát, tỉnh Quảng Trị, chấp hành xong ngày 17/01/2014 về địa phương. Bị cáo đã thi hành xong các khoản án phí trong các Bản án nói trên.

Bị cáo Nguyễn Duy K bị tam giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn TB, xã BN, thành phố ĐHi, tỉnh QB. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 15/6/2022, tại khu vực đường Võ Nguyễn Giáp, thuộc Thôn TB, xã BN, thành phố ĐHi, tỉnh QB. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an xã Bảo Ninh thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Duy K đang có hành vi cất giấu trong túi quần phía trước bên trái 01 túi nilong bên trong chứa 02 viên nén không rõ hình dạng, màu vàng nâu và 01 túi nilong bên trong chứa chất màu trắng. K khai nhận 02 túi nilong trên là ma tuý K vừa mua của một người phụ nữ tên "Lép" không rõ lý lịch với giá 2.000.000 đồng tại khu vực gần chợ Đồng Hới, thuộc phường Đồng Hải, sau khi mua đang tìm nơi để sử dụng thì bị bắt.

Tại Kết luận giám định số 700/KL-KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 02 viên nén không rõ hình dạng, màu vàng nâu (mẫu kí hiệu A1) là chất ma tuý, loại MDMA, khối lượng 0,995g. Chất màu trắng (mẫu kí hiệu A2) là chất ma tuý, loại Ketamine, khối lượng 1,157g.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ: 02 túi nilong chứa ma tuý từ Nguyễn Duy K, được đựng trong 01 phong bì thư đã được niêm phong số 700/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ "Mẫu kí hiệu A1 và A2", hoàn trả sau giám định 0,827 gam MDMA mẫu kí hiệu A1, 0,962 gam Ketamine mẫu kí hiệu A2 và toàn bộ vỏ bao gói.

Kết luận giám định xác định số ma túy thu giữ của Nguyễn Duy K có 02 loại. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của K được xác định: Do khối lượng của 02 chất ma túy loại MDMA và Ketamine đều thuộc khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên việc tính khối lượng các chất ma túy được tính:

- MDMA khối lượng là 0,995 gam có tỷ lệ so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (5g) là: (0,995g : 5g) x 100% = 19,9%;

- Ketamine có tổng khối lượng 1,157g có tỷ lệ so với mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (20g) là: (1,157g : 20g) x 100% = 5,785%.

Tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy là: 19,9% + 5,785% = 25,685% (thuộc trường hợp dưới 100%). Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là dưới 100%, nên tổng khối lượng các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại bản Cáo trạng số: 92/CT-VKSĐH-MT ngày 03 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Duy K ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Nguyễn Duy K đúng như toàn bộ nội dung bản Cáo trạng. Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Duy K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo trình bày hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; tiết 1, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Nguyễn Duy K từ 14-18 tháng tù.

* Vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số: 700/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ "Mẫu ký hiệu A1 và A2" hoàn trả sau giám định 0,827g MDMA mẫu kí hiệu A1 0,962g Ketamiine mẫu ký hiệu A2 và toàn bộ vỏ bao gói.

* Về hình phạt bổ sung:

Do bị cáo Nguyễn Duy K không có việc làm, không có thu nhập gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Duy K.

* Về án phí Hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo K nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã tàng trữ hai chất ma tuý loại MDMA có khối lượng 0,995 gam và Ketamine có khối lượng là 1,157 gam. Hành vi của Nguyễn Duy K trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại ma tuý, đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và bị cáo Nguyễn Duy K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới công bố bản Cáo trạng bị cáo Nguyễn Duy K đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy K phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, người chứng kiến, cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 15/6/2022, tại khu vực đường Võ Nguyễn Giáp, thuộc Thôn TB, xã BN, thành phố ĐH, tỉnh QB. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đồng Hới phối hợp với Công an xã Bảo Ninh bắt quả tang Nguyễn Duy K đang tàng trữ 02 viên ma túy loại MDMA có khối lượng 0,995 gam và 01 túi nilong bên trong chứa chất ma tuý loại Ketamine có khối lượng 1,157 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của Nguyễn Duy K trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại ma tuý Nguyễn Duy K đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy K là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, bị cáo đã xâm hại chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo Nguyễn Duy K đã ở độ tuổi chín chắn, bị cáo đủ nhận thức để hiểu biết pháp luật. Bị cáo có 01 tiền án, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Duy K có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự quy định tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy K đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo trình bày hoàn cảnh khó khăn, bị cáo K là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Nguyễn Duy K còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, bị cáo không có việc làm, không có tài sản, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Duy K

[7] Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số: 700/KL-KTHS của Phòng kỷ thuật Hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ "Mẫu ký hiệu A1 và A2" hoàn trả sau giám định 0,827g MDMA mẫu kí hiệu A1 0,962g Ketamiine mẫu ký hiệu A2 và toàn bộ vỏ bao gói.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

[7] Án phí Hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Nguyễn Duy K phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; tiết 1 điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy K 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/6/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Duy K 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số: 700/KL-KTHS của Phòng kỷ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình, trên phong bì niêm phong có ghi chữ "Mẫu ký hiệu A1 và A2" hoàn trả sau giám định 0,827g MDMA mẫu kí hiệu A1 0,962g Ketamiine mẫu ký hiệu A2 và toàn bộ vỏ bao gói.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới.

5. Về án phí Hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Nguyễn Duy K phải chịu nộp số tiền là 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/10/2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ